

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Ngọc Loan – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Lê Trọng Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 51/2020/TLST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2020, về việc yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo quyết định mở phiên họp số 162/2020/QĐST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phùng A X, sinh năm 1975. Trú tại: Ấp 3, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà X: Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1954. Trú tại: 1/5, đò 1, ấp H, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ VIỆC DÂN SỰ:

Bà Phùng A X và ông Đỗ Đức M kết hôn với nhau từ năm 1998, vợ chồng chung sống có 1 con chung, đến năm 2012 thì ông M bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay. Bà X đã tìm ông M nhiều nơi nhưng không có kết quả. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy ông M đã bỏ đi khỏi địa phương không về nhà tại ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh từ năm 2012 đến nay. Nay, bà Phùng A X yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đỗ Đức M, sinh năm 1973, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phùng A X yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đỗ Đức M, sinh năm 1973, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà X thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Đại diện theo ủy quyền của bà Phùng A X có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phùng A X và ông Đỗ Đức M kết hôn với nhau từ năm 1998, vợ chồng chung sống có 1 con chung, đến năm 2012 thì ông M bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay. Bà X đã tìm ông M nhiều nơi nhưng không có kết quả. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy ông M đã bỏ đi khỏi địa phương không về nhà tại ấp H, xã H từ năm 2012 đến nay. Trong quá trình xem xét đơn yêu cầu của bà X, Tòa án đã ra Quyết định số 51A/2020/QĐVDS-ST, ngày 26 tháng 02 năm 2020 để thông báo tìm kiếm ông Đỗ Đức M. Ngày 17, 18, 19/03/2020, thông tin tìm kiếm ông M được đăng trên báo Lao động ba số liên tiếp; phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày từ ngày 27/02/2020 đến ngày 29/02/2020 và cổng thông tin điện tử của Tòa án ngày 13/03/2020 theo quy định tại Điều 384, 385 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tung tích gì của ông M. Xét về thời gian, ông M bỏ đi và việc đăng tìm ông M đã bảo đảm theo quy định pháp luật. Vì vậy, yêu cầu trên của bà X phù hợp với Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận.

[3] Về quản lý tài sản: Bà X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phùng A X phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[5] Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết của Thẩm phán và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện đúng quy định, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phùng A X. Tuyên bố ông Đỗ Đức M mất tích. Bà X phải nộp lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 372, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phùng A X.

Tuyên bố ông Đỗ Đức M, sinh năm 1973; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phùng A X phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà X đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006960 ngày 18/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom bà X đã nộp đủ lệ phí.

3. Bà Phùng A X có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đặng Thị Ngọc Loan